

Số: **158**/2021/QĐST-DS

Chợ Lách, ngày 08 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 162/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phan Hoài N**, sinh năm: 1976 và bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm: 1975; địa chỉ: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Sử Văn N**, sinh năm: 1954; địa chỉ: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Phạm Văn T**, sinh năm: 1962; địa chỉ: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ông Phạm Văn T và ông Phan Hoài N, bà Nguyễn Thị D đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 18/4/2003 đối với phần đất thuộc thửa 398, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre do ông Phạm Văn T đứng tên trên sổ mục kê, cụ thể như sau:

- Ông Phan Hoài N và bà Nguyễn Thị D được quyền sử dụng đối với phần đất có diện tích 1.102,2m², thuộc một phần thửa 398, tờ bản đồ số 22, gồm các phần 398 tách 2 (diện tích 76,8m²), 398 tách 4 (diện tích 888,5m²) và 398 còn lại (diện tích 136,9m²) thể hiện tại sơ đồ mô tả ngày 05/11/2021, tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre hiện do ông Phạm Văn T đứng tên trên sổ mục kê. Ông Phan Hoài N và bà Nguyễn Thị D được toàn quyền sở hữu đối với nhà, cây trồng và các tài sản nằm trên phần đất này (có họa đồ kèm theo).

- Ông Phạm Văn T được quyền sử dụng đối với phần đất có diện tích 100m², thuộc một phần thửa 398, tờ bản đồ số 22, gồm các phần 398 tách 1

(diện tích 29,8m² và 398 tách 3 (diện tích 70,2m²) thể hiện tại sơ đồ mô tả ngày 05/11/2021, tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre do ông Phạm Văn T đứng tên trên sổ mục kê. Trên đất có các phần mộ được ký hiệu a, b, c, d như sơ đồ mô tả. Ông Phạm Văn T được toàn quyền sở hữu đối với các tài sản trên phần đất này (có họa đồ kèm theo).

- Ông Phan Hoài N và bà Nguyễn Thị D đồng ý để ông Phạm Văn T được quyền sử dụng hạn chế phần đất có diện tích 76,8m² (phần 398 tách 2 trên sơ đồ mô tả ngày 05/11/2021) thuộc một phần thửa 398, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre để làm lối đi vào các khu mộ (có họa đồ kèm theo).

* Lý do tách thửa dưới diện tích tối thiểu: Trên phần đất thuộc thửa 398, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre có các khu mộ a, b, c, d là mộ ông bà và người thân của ông Phạm Văn T nên cần tách phần đất có diện tích 100m² có các khu mộ này cho ông Phạm Văn T đứng tên quyền sử dụng đất để đảm bảo cho việc thờ cúng và chăm sóc các khu mộ.

* Các đương sự có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiến hành các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

* Về án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Ông Phan Hoài N và bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách.

* Về chi phí tố tụng: là 5.000.000đồng, ông Phan Hoài N và bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Thanh